

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc Ban hành Kế hoạch tăng cường đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học – công nghệ ở Trường Đại học Ngoại ngữ – Đại học Quốc gia Hà Nội

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Căn cứ Chiến lược phát triển khoa học công nghệ của Đại học Quốc gia Hà Nội đến năm 2020 ban hành theo Quyết định số 155/QĐ-DHQGHN của Giám đốc DHQGHN ngày 09 tháng 01 năm 2015;

Căn cứ Quy định về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao tri thức của giảng viên tại Trường Đại học Ngoại ngữ - DHQGHN ban hành theo Quyết định số 1868/QĐ-DHNN của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ ngày 15 tháng 9 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo Quyết định số 1468/QĐ-DHNN ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ;

Căn cứ Nghị quyết Đảng uỷ Trường Đại học Ngoại ngữ ngày 30 tháng 5 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1570/QĐ-DHNN ngày 8/7/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ - DHQGHN về việc ban hành Chiến lược phát triển khoa học công nghệ Trường Đại học Ngoại ngữ - DHQGHN giai đoạn 2020 – 2025;

Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách nhà nước và các nguồn thu sự nghiệp của Trường Đại học Ngoại ngữ, thực hiện chủ trương phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học – công nghệ, đồng viên, hỗ trợ các hoạt động khoa học công nghệ của các đơn vị, cán bộ, giảng viên và người học trong trường nhằm hoàn thành và nâng cao các chỉ tiêu về đại học nghiên cứu theo định hướng phát triển của trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Khoa học – Công nghệ,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành Kế hoạch tăng cường đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học – công nghệ ở Trường Đại học Ngoại ngữ - DHQGHN.

**Điều 2:** Quyết định này được áp dụng đối với các đơn vị và viên chức, người lao động có hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên, và người học tại Trường Đại học Ngoại ngữ - DHQGHN. Quyết định này thay thế cho Quyết định 1255/QĐ-DHNN ban hành ngày 28/6/2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có văn bản khác thay thế.

**Điều 3:** Các cá nhân và đơn vị trong Trường chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- DHQGHN;
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, KHCN, HN8.



## KẾ HOẠCH

### Tăng cường đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học – công nghệ ở Trường Đại học Ngoại ngữ – Đại học Quốc gia Hà Nội (ban hành theo Quyết định số 2555/QĐ-DHNN ngày 28 tháng 10 năm 2019)

Để tăng cường đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học – công nghệ ở Trường Đại học Ngoại ngữ – ĐHQGHN, Trường Đại học Ngoại ngữ – ĐHQGHN xác định kế hoạch sau:

1. Tiềm lực khoa học và công nghệ bao gồm nhân lực khoa học và công nghệ; tài sản trí tuệ; cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trang thiết bị; nguồn tài chính thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
2. Hoạt động khoa học và công nghệ tại Trường Đại học Ngoại ngữ là hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và triển khai thực nghiệm, phát triển công nghệ, ứng dụng công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, phát huy sáng kiến và các hoạt động sáng tạo khác nhằm phát triển khoa học và công nghệ.
3. Định hướng đầu tư: điều chỉnh, nâng cao các mức đầu tư kinh phí ở mức độ hợp lý từ các nguồn thu của Trường, gắn với những nhiệm vụ khoa học công nghệ có sản phẩm cụ thể có thể chuyển giao, đảm bảo hiệu quả và chất lượng. Phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, đào tạo bồi dưỡng các nhóm nghiên cứu, tăng cường hạ tầng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ. Đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ đáp ứng các yêu cầu:
  - Phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển khoa học và công nghệ của đất nước, của ĐHQGHN và của Trường Đại học Ngoại ngữ;
  - Phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác của Trường Đại học Ngoại ngữ;
  - Có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả và hướng tới sản phẩm cuối cùng;
  - Công khai, minh bạch, đúng các quy định hiện hành.
4. Mục tiêu: duy trì và phát huy những chỉ tiêu khoa học công nghệ đã đạt, đồng thời khắc phục và nâng cao mức độ hoàn thành những chỉ tiêu khoa học công nghệ chưa đạt về:
  - a. Công bố quốc tế;
  - b. Xuất bản chuyên khảo;
  - c. Đề tài từ cấp ĐHQGHN trở lên;
  - d. Đề tài, dự án, hợp đồng hợp tác nghiên cứu với các tổ chức, cá nhân ngoài Trường;
  - e. Công bố của học viên cao học và nghiên cứu sinh;
  - f. Phát triển các nhóm nghiên cứu; nhóm chuyên môn theo các chương trình đào tạo;
  - g. Văn bản tư vấn và chuyển giao/ thương mại hóa sản phẩm.
5. Giải pháp thực hiện về tài chính: các mục chi cụ thể được điều chỉnh, bổ sung gồm:
  - 5.1. Đầu tư cho đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở: nâng mức kinh phí đối với các đề tài KHCN có sản phẩm cụ thể, thuyết minh rõ ràng; khuyến khích các đề tài có sản phẩm là công bố quốc tế, ưu tiên cán bộ khoa học trẻ đăng ký thực hiện các đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở, đồng thời khuyến khích các nhà khoa học có học hàm Phó Giáo sư, Giáo sư thực hiện đề tài cấp cơ sở với điều kiện là phải có sự tham gia của cán bộ trẻ đề tư vấn, hỗ trợ và nâng cao năng lực cho cán bộ trẻ.

- 5.2. Trường sẽ từng bước tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ theo hình thức đưa ra yêu cầu/đặt hàng, cán bộ đăng ký, đề xuất “đầu tàu” để lựa chọn cá nhân/nhóm nghiên cứu thực hiện, trong đó có cả giảng viên, sinh viên, học viên sau đại học và nghiên cứu sinh nhằm kết hợp chặt chẽ hơn giữa đào tạo với nghiên cứu, tăng cường nghiên cứu có sản phẩm đầu ra cụ thể và có địa chỉ sử dụng/chuyển giao.
- 5.3. Đầu tư và nâng cao mức kinh phí khen thưởng và khuyến khích công bố quốc tế.
- 5.4. Hỗ trợ cán bộ có báo cáo trình bày tại hội thảo khoa học ở nước ngoài nếu không được Ban tổ chức hoặc phía mời tài trợ, dài thọ. Trước khi đi dự hội thảo quốc tế cũng như sau khi trở về, cán bộ cần có báo cáo cho lãnh đạo Trường (qua Phòng Khoa học Công nghệ) và có minh chứng gửi lại Phòng Khoa học Công nghệ sau hội thảo để hoàn thành thủ tục hỗ trợ.
- 5.5. Tăng mức đầu tư cho báo cáo viên và các hoạt động liên quan đến việc tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nói chuyện, trao đổi chuyên đề ở các bộ môn, khoa và đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, kỹ năng trình bày và viết bài công bố của cán bộ trên các tạp chí trong nước và quốc tế cũng như khả năng giành được kinh phí nghiên cứu cấp ĐHQGHN trở lên hoặc các nguồn tài trợ khác.
- 5.6. Tăng mức đầu tư cho các hội thảo chuyên ngành trong nước và quốc tế do các đơn vị trong trường chủ trì với điều kiện phải có sản phẩm cụ thể, chẳng hạn như ký yếu được xuất bản có mã số ISBN.
- 5.7. Tăng mức đầu tư kinh phí để xuất bản sách chuyên khảo, sách tham khảo, sách dịch, giáo trình, tài liệu theo cả hình thức in ấn và số hoá để nâng cao số lượng ấn phẩm và sản phẩm số hoá nhằm phục vụ xã hội và tiếp cận đối tượng người dùng đông đảo hơn.
- 5.8. Tăng mức chi cho các công trình khoa học của sinh viên, trong đó có mức hỗ trợ cho giảng viên hướng dẫn và sinh viên hoặc nhóm sinh viên trực tiếp thực hiện đề tài, chọn lựa công trình có trọng điểm để đầu tư thỏa đáng nhằm thu hút sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, đồng thời khuyến khích giảng viên hướng dẫn để sinh viên giành được các giải thưởng khoa học công nghệ cao.
- 5.9. Tăng mức chi cho việc tổ chức hội thảo khoa học quốc gia, hội nghị khoa học sinh viên theo kế hoạch cụ thể.
- 5.10. Nâng mức khen thưởng về KHCN cho cán bộ và đơn vị đạt thành tích khoa học công nghệ xuất sắc mỗi năm học.

Trường tiếp tục cân đối các nguồn thu chi để đảm bảo thực hiện tốt Nghị định 99/2014/NĐ-CP.

Chi tiết các mức chi được điều chỉnh và bổ sung cũng như các mục liên quan được ghi rõ trong Phụ lục kèm theo.

Các đơn vị và cá nhân cán bộ trong Trường có trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này kể từ ngày ký quyết định ban hành. Phòng Khoa học Công nghệ có trách nhiệm theo dõi và đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Kế hoạch này sẽ được đánh giá khi kết thúc mỗi năm học cùng với đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển khoa học công nghệ của Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN và các kế hoạch liên quan.

Các định mức chi khác với Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo Quyết định số 1468/QĐ-ĐHNN ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ được thực hiện theo Kế hoạch này và sẽ được đưa vào Quy chế chi tiêu nội bộ sửa đổi trong thời gian tới.

## PHỤ LỤC

### Điều chỉnh mức chi cho hoạt động khoa học – công nghệ tại Trường Đại học Ngoại ngữ – Đại học Quốc gia Hà Nội (Ban hành kèm theo Quyết định số 2555/QĐ-DHNN ngày 28 tháng 10 năm 2019)

Các mục chi được điều chỉnh tăng lên và bổ sung theo Kế hoạch này bao gồm:

#### 1. Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở

- 1.1. Mức kinh phí: gồm 4 mức là 30 triệu, 60 triệu, 100 triệu và 200 triệu đồng được xét duyệt theo những quy định chung và tiêu chí xét duyệt chính bao gồm mục tiêu, ý nghĩa, chất lượng khoa học, các hoạt động cần thiết để thực hiện đề tài, phương pháp nghiên cứu, đóng góp mới và sản phẩm đầu ra của đề tài.
- 1.2. Yêu cầu tối thiểu về sản phẩm của đề tài:
  - Mức 1 (30 triệu đồng): tối thiểu 1 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước đánh giá mức 0.5 điểm trở lên và 1 báo cáo tại hội nghị khoa học quốc gia.
  - Mức 2 (60 triệu đồng): tối thiểu 2 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước đánh giá mức 0.5 điểm trở lên và 1 báo cáo tại hội nghị khoa học quốc tế hoặc 2 báo cáo tại hội nghị khoa học quốc gia.
  - Mức 3 (100 triệu đồng): tối thiểu 1 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế có uy tín hoặc 1 chương trong sách chuyên khảo xuất bản tại nước ngoài, 1 báo cáo tại hội nghị khoa học quốc tế và 1 báo cáo tại hội nghị khoa học quốc gia.
  - Mức 4 (200 triệu đồng): tối thiểu 1 bài báo đăng trên tạp chí ISI/SCOPUS, 1 báo cáo tại hội nghị khoa học quốc tế và 1 báo cáo tại hội nghị khoa học quốc gia.

- 1.3. Trong một số trường hợp đặc biệt, Trường có thể giao nhiệm vụ khoa học công nghệ cho các đơn vị, cá nhân hoặc nhóm nghiên cứu liên ngành, liên lĩnh vực thực hiện với mức kinh phí khác với mức quy định ở mục 1.1. Hội đồng xét duyệt căn cứ vào tính cấp thiết, qui mô của nhiệm vụ và tính ứng dụng của sản phẩm cuối cùng để xem xét và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

#### 2. Hoạt động bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch được phê duyệt

STT	Mục chi	Mức chi (mỗi buổi tính tối đa 4 giờ)	
2.1	Chi cho báo cáo viên	Bồi dưỡng cấp Trường	Bồi dưỡng cấp Khoa/Bộ môn
	Giáo sư	800.000đ/giờ	500.000đ/giờ
	Phó Giáo sư	600.000đ/giờ	400.000đ/giờ
	Tiến sỹ	500.000đ/giờ	300.000đ/giờ
	Các đối tượng khác	400.000đ/giờ	250.000đ/giờ

2.2. Chi photo, in ấn tài liệu: 100.000đ/buổi.

2.3. Những trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định theo kế hoạch cụ thể.

**3. Biên soạn sách chuyên khảo, sách tham khảo, tra cứu, dịch bài báo từ tiếng Việt sang tiếng Anh cho Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài**

Mức chi cho các sách chuyên khảo, giáo trình, sách tra cứu/tham khảo theo hợp đồng được Hiệu trưởng phê duyệt:

stt	Mục chi	Mức chi
3.1.	Sách chuyên khảo (viết mới, không phải sản phẩm đã được tính kinh phí trong đề tài KHCN)	300.000đ/trang A4 (350 từ/trang)
3.2.	Sách tham khảo, tra cứu	150.000đ/trang A4 (350 từ/trang)
3.3.	Từ điển	200.000đ/trang A4 (350 từ/trang)
3.4.	Sách dịch	
	Dịch sách chuyên khảo, dịch bài báo	150.000đ/trang A4 (350 từ/trang theo bản gốc)
	Dịch sách tham khảo	100.000đ/trang A4 (350 từ/trang theo bản gốc)
	Kinh phí mua bản quyền dịch sách	tối đa 25.000.000/cuốn

Lưu ý: Để được ký hợp đồng biên soạn, biên dịch, các tác giả, dịch giả cần có đăng ký cụ thể theo mẫu quy định.

**4. Công bố quốc tế**

STT	Công trình	Mức chi
	a. Bài báo công bố trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục cơ sở dữ liệu của ISI, SCOPUS	50.000.000đ/bài
4.1.	b. Bài báo công bố trên tạp chí quốc tế thuộc nhà xuất bản có uy tín trên thế giới như Springer, Elsevier, Wiley-Blackwell, Taylor & Francis, Sage, Oxford University Press, Cambridge University Press, Emerald, Macmillan Publishers, Inderscience Publishers, De Gruyter, John Benjamins Publishing ...	10.000.000đ/bài

	c. Bài báo công bố trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục cơ sở dữ liệu như <i>Proquest</i> , <i>ERIC</i> , <i>EBSCO</i> , <i>ERIH PLUS</i> , <i>DOAJ</i> , <i>MLA International Bibliography</i> , <i>Ulrich's Periodicals Directory</i> ; hoặc danh mục cơ sở dữ liệu quốc tế uy tín khác.*	5.000.000đ/bài
4.2.**	a. Báo cáo mời phiên toàn thể ( <i>keynote/invited speaker</i> ) tại hội nghị/hội thảo quốc tế	10.000.000đ/báo cáo
	b. Báo cáo ở tiêu ban ( <i>parallel session</i> ) tại hội nghị/hội thảo quốc tế	5.000.000đ/báo cáo

#### Lưu ý:

\* Bài báo được hỗ trợ là những bài báo không phải là sản phẩm của đề tài, dự án đã được hỗ trợ kinh phí

\*\* Đối với những danh mục cơ sở dữ liệu quốc tế khác, tác giả phải cung cấp được **minh chứng liên quan đến mức độ uy tín** của cơ sở dữ liệu đó (ví dụ: tiêu chí lựa chọn tạp chí, quy trình lựa chọn, số lượng tạp chí trong danh mục,...).

\*\*\* Minh chứng bao gồm: Giấy mời, Chương trình hội thảo, Báo cáo, Quyết định của Trường Đại học Ngoại ngữ -ĐHQGHN đồng ý cho tham dự hội nghị/hội thảo, Kỷ yếu (*nếu có*).

## 5. Nghiên cứu khoa học sinh viên

STT	Công trình	Mức chi	
5.1.	Hỗ trợ công trình cấp trường, chấm chọn và tổ chức Hội nghị cấp trường		
	Báo cáo	1.000.000đ/ công trình	
	Giáo viên hướng dẫn	700.000đ/ công trình	
	Chấm, xét giải NCKHSV cấp trường	Tuyên chọn Hướng dẫn tập huấn cho hội đồng chấm Hội đồng giám khảo Chi phí khác	100.000đ/công trình 50.000đ/công trình 300.000đ/công trình Theo dự trù cụ thể
	Đại biểu khách mời	200.000đ	
	Chủ tịch đoàn và ban thư ký	200.000đ	
5.2.	Hỗ trợ công trình và chấm chọn báo cáo Hội nghị cấp khoa (không lên cấp trường)		
	Báo cáo	500.000đ/ công trình	
	Giáo viên hướng dẫn	400.000đ/ công trình	
	Kinh phí tổ chức hội nghị NCKH sinh viên cấp khoa/bộ môn trực thuộc trường	2.000.000đ/hội nghị	

	Kinh phí chấm công trình NCKH sinh viên cấp khoa/bộ môn trực thuộc	200.000đ/ công trình
5.3.	Hỗ trợ nâng cấp các công trình NCKHSV gửi dự thi cấp Bộ GDĐT và cấp ĐHQGHN	
	Sinh viên thực hiện	3.000.000đ/công trình
	Giáo viên hướng dẫn	1.500.000đ/công trình
	Dịch thuật đối với công trình NCKH sinh viên cần phải dịch sang tiếng Việt để gửi dự thi cấp Bộ GDĐT và ĐHQGHN	100.000đ/trang A4 (350 từ/trang theo bản gốc)
5.4.	Hỗ trợ in kỹ yếu và các chi phí khác	Theo kế hoạch cụ thể được duyệt.
5.5.	Hỗ trợ dự án khởi nghiệp, đề tài NCKHSV đặc biệt	Hội đồng xét duyệt đề tài, đề xuất mức kinh phí và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

6. **Khen thưởng đơn vị và cá nhân có thành tích hoạt động khoa học – công nghệ xuất sắc từng năm học:** thực hiện theo Thông báo số 458/TB-ĐHNN ngày 21/5/2018, cụ thể như sau:

6.1. Khen thưởng 02 đơn vị, gồm:

- 01 đơn vị đạt số giờ nghiên cứu khoa học trung bình cao nhất trong toàn Trường. Phần thưởng là giấy khen của Hiệu trưởng và 10 triệu đồng.
- 01 đơn vị có hoạt động khoa học công nghệ nổi bật nhất (*tổ chức hội thảo, xuất bản tạp chí, sách chuyên khảo v.v...*). Phần thưởng là giấy khen của Hiệu trưởng và 10 triệu đồng.

6.2. Khen thưởng 10 cá nhân đạt số giờ nghiên cứu khoa học cao nhất trong toàn Trường (ưu tiên cán bộ giảng dạy), theo các mức như sau:

- Mức 1: 01 người. Phần thưởng là giấy khen của Hiệu trưởng và 10 triệu đồng, đồng thời được giảm 20% giờ dạy trong năm học tiếp theo.
- Mức 2: 01 người. Phần thưởng là giấy khen của Hiệu trưởng và 07 triệu đồng, đồng thời được giảm 15% giờ dạy trong năm học tiếp theo.
- Mức 3: 01 người. Phần thưởng là giấy khen của Hiệu trưởng và 05 triệu đồng, đồng thời được giảm 10% giờ dạy trong năm học tiếp theo.
- Mức 4: 07 người. Phần thưởng là giấy khen của Hiệu trưởng và 03 triệu đồng, đồng thời được giảm 05% giờ dạy trong năm học tiếp theo.

6.3. Cho phép những cán bộ được khen thưởng nêu trên nghỉ dạy từ 1 đến 2 học kỳ để thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ nêu đăng ký xin nghỉ dạy và cam kết có sản phẩm khoa học công nghệ cụ thể.

6.4. Phòng Khoa học – Công nghệ căn cứ vào bảng thống kê giờ nghiên cứu khoa học mỗi năm học của đơn vị và cá nhân trong toàn Trường, lập danh sách khen thưởng và trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

#### (HẾT PHỤ LỤC)